

Bản án số:08/2025/HNGĐ-ST

Ngày 13/8/2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi
con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Trọng Bằng;

2. Ông Trần Thanh Tú;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Toà án nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lò Kim Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2025/TLST- HNGĐ -SP ngày 15 tháng 4 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXX-ST ngày 01 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Chảo Mùi S, sinh năm 1994. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Giàng A P, sinh năm: 1989. Có mặt tại phiên tòa.

Cùng địa chỉ: Thôn Bản Tòong, xã Thanh Bình, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Nay là xã B, tỉnh Lào Cai)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Chị Lò Thị Thúy Ngọc – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn chị Chảo Mùi S trình bày:

Về hôn nhân: Chị Chảo Mùi Ssinh và anh Giàng A P có kết hôn và đăng ký kết hôn ngày 09/02/2015 tại Ủy ban nhân xã Bản Phùng, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai (nay là xã B, tỉnh Lào Cai) trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Vợ chồng Chị Chảo Mùi S và anh Giàng A P chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Giàng A P thường xuyên uống rượu dẫn đến thường xuyên cãi vã, vợ chồng không có tiếng nói chung trong cuộc sống vợ chồng cũng như nuôi dạy con chung. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải, đã cố gắng nhiều lần hàn gắn nhưng tình cảm của anh chị không được cải thiện. Vợ chồng chị Chảo Mùi S và anh Giàng A P sống ly thân từ tháng 1 năm 2025 cho đến nay, không ai còn quan tâm gì đến nhau, không còn quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Đến nay, chị Ssinh

xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị Chảo Mùi S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giàng A P.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Chảo Mùi S và anh Giàng A P có 03 con chung là cháu Giàng Thị Vi, sinh ngày 30/8/2015, cháu Giàng A Vũ, sinh ngày 27/03/2017, cháu Giàng Thị Vân Hiền, sinh ngày 02/03/2020. Khi ly hôn chị Ssinh đề nghị tòa án công nhận sự thỏa thuận về nuôi con chung giữa chị và anh Páo như sau: Giao cho anh Giàng A P nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 03 con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, hiện nay do công việc chị Ssinh làm tại Bắc Giang không có chỗ ở ổn định, việc thỏa thuận anh Páo nuôi 03 con chung đảm bảo cuộc sống các cháu được ổn định và chị Ssinh sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng/ tháng, tổng số tiền cấp dưỡng cho 03 cháu là 3.000.000 đồng/ tháng.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị Ssinh không yêu cầu giải quyết.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, chị Lò Thị Thúy Ngọc trình bày: Nhất trí với ý kiến trình bày của nguyên đơn chị Chảo Mùi S, không có ý kiến gì bổ sung. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật

Tại bản tự khai, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn anh Giàng A P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Giàng A P và chị Chảo Mùi S đã đăng ký kết hôn như phần trình bày về thời gian, địa điểm như lời chị Ssinh trình bày là hoàn toàn đúng. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn như lời của chị Ssinh trình bày anh Páo thường xuyên uống rượu là không đúng, nguyên nhân mâu thuẫn trong khoảng thời gian từ năm 2015 đến năm 2023 do chị Ssinh bệnh tật ốm đau anh Páo hết lòng quan tâm chăm sóc và chữa bệnh cho chị Ssinh, từ năm 2023 đến năm 2024 thì chị Ssinh khỏi bệnh và bắt đầu đi làm thêm để có thêm thu nhập cho gia đình, tuy nhiên thời gian chị Ssinh đi làm thêm có liên lạc với những người đàn ông khác, tuy nhiên anh Páo không có căn cứ chứng minh. Chị Chảo Mùi S bỏ nhà đi ngày 06/01/2025 và không quan tâm đến gia đình. Đến nay chị Ssinh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn xét thấy anh Páo vẫn còn tình cảm với chị Ssinh nên không đồng ý.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Giàng A P và chị Chảo Mùi S có 03 người con chung là cháu Giàng Thị Vi, sinh ngày 30/8/2015; cháu Giàng A Vũ, sinh ngày 27/3/2017; Cháu Giàng Thị Vân Hiền, sinh ngày 02/3/2020. Khi ly hôn anh Páo đề nghị Tòa án công nhận thỏa thuận của anh và chị Ssinh giao cả 03 con chung cho anh được trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và chị Ssinh sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng/ tháng, tổng số tiền cấp dưỡng cho 03 cháu là 3.000.000 đồng/ tháng. Vì lý do chị Ssinh đã bỏ nhà đi từ 06/01/2025 đến nay không quan tâm gia đình, anh Páo là người đang trực tiếp nuôi dưỡng các cháu, bản thân anh Páo có nhà ở và công việc ổn định, hiện anh là công chức văn phòng Hội đồng nhân dân Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Lào Cai với mức

thu nhập là hơn 12.000.000 đồng/ tháng, ngoài ra tại địa phương nơi sinh sống anh Páo có chăn nuôi, trồng trọt đảm bảo cho việc tự cung tự cấp đầy đủ cho bố con.

Về tài sản: Anh Giàng A P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Chảo Mùi S giữ nguyên quan điểm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giàng A P và đề nghị tòa án công nhận sự thỏa thuận giữa chị Sênh và anh Páo giao cho anh Giàng A P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Giàng Thị Vi, sinh ngày 30/8/2015; cháu Giàng A Vũ, sinh ngày 27/3/2017 ; cháu Giàng Thị Vân Hiền, sinh ngày 02/3/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Chảo Mùi S có trách nhiệm cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng/ tháng, tổng số tiền cấp dưỡng cho 03 cháu là 3.000.000 đồng/ tháng

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm: Đây là vụ án “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn*”, Tòa án nhân dân khu vực x – Lào Cai thụ lý là đúng thẩm quyền. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự đã được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273, Điều 246 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Chảo Mùi S được ly hôn với anh Giàng A P

Về con chung: Công nhận thỏa thuận của chị Chảo Mùi S và anh Giàng A P Giao cho anh Giàng A P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Giàng Thị Vi, sinh ngày 30/8/2015; cháu Giàng A Vũ, sinh ngày 27/3/2017 ; cháu Giàng Thị Vân Hiền, sinh ngày 02/3/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Chảo Mùi S có trách nhiệm cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng/ tháng, tổng số tiền cấp dưỡng cho 03 cháu là 3.000.000 đồng/ tháng

Về tài sản: Chị Chảo Mùi S và anh Giàng A P không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến người bảo vệ quyền và lợi ích cho nguyên đơn trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273, Điều 246 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chảo Mùi S; Về nuôi con chung đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của chị Chảo Mùi S và anh Giàng A P giao cho anh Giàng A P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Giàng Thị Vi, sinh ngày 30/8/2015; cháu Giàng A Vũ, sinh ngày 27/3/2017; cháu Giàng Thị Vân Hiền, sinh ngày 02/3/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Chảo Mùi S có trách nhiệm cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cho 03 cháu, mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng, tổng tiền cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/ tháng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn nộp đầy đủ các chứng cứ theo quy định. Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp hôn nhân gia đình, theo khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 - Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị Chảo Mùi S trên cơ sở căn cứ lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Chảo Mùi S và anh Giàng A P có đăng ký kết hôn ngày 09/02/2015 tại Ủy ban nhân xã Bản Phùng, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai (nay xã B, tỉnh Lào Cai) trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Vợ chồng Chị Chảo Mùi S và anh Giàng A P chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn theo chị Sênh cho rằng do vợ chồng chị Chảo Mùi S và anh Giàng A P tính tình không hợp nhau, anh Páo thường xuyên uống rượu dẫn đến thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung trong cuộc sống vợ chồng và nuôi dạy con chung, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn theo anh Páo do chị Sênh có liên lạc với những người đàn ông khác. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải xong tình cảm vẫn không cải thiện được, vợ chồng anh chị sống ly thân từ tháng tháng 1 năm 2025 cho đến nay, không ai còn quan tâm gì đến nhau, không còn quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Đến nay, chị Sênh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị Chảo Mùi S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giàng A P, anh Páo vẫn còn tình cảm với chị Sênh không nhất trí yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Sênh, tuy nhiên anh Páo cũng đã thừa nhận vợ chồng chị có mâu thuẫn và chị Sênh bỏ nhà đi từ tháng 1 năm 2025 cho tới nay, anh chị sống ly thân. Ngày 29/7/2025 Tòa án tiến xác minh đối với ông Giàng A Du trưởng thôn xã Bản Tòng, xã B, tỉnh Lào Cai, ông Du xác nhận khoảng vào tháng 4 năm 2025 ông có hòa giải tình cảm cho vợ chồng anh Páo và chị Sênh nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được. Do vậy cần chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Chảo Mùi S là có căn cứ, phù hợp theo Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[3] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống anh chị có 03 người con chung là cháu Giàng Thị Vi, sinh ngày 30/8/2015; cháu Giàng A Vũ, sinh ngày 27/3/2017; cháu Giàng Thị Vân Hiền, sinh ngày 02/3/2020. Tại phiên tòa chị Sênh và anh Páo thỏa thuận giao cả 03 con chung cho anh Páo là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi và chị sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho 03 con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng / tháng, tổng tiền cấp dưỡng cho 03 con chung là 3.000.000 đồng/ tháng. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay chị Sênh làm nhân viên tại Cơ sở kinh doanh dịch vụ Massge Sa Pa cơ sở tại Thôn Ô Chương, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh vì vậy không có chỗ ở ổn định. Hiện nay anh Páo là công chức văn phòng Hội đồng nhân dân – Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Lào Cai với mức thu nhập là hơn 12.000.000 đồng/ tháng, ngoài ra tại địa phương nơi sinh sống anh Páo có chăn nuôi, trồng trọt đảm bảo cho việc tự cung tự cấp đầy đủ cho bố con, có chỗ ở ổn định, kể từ khi anh chị xảy ra mâu thuẫn cả 03 con chung do anh Páo chăm sóc và nuôi dưỡng. Tại thời điểm xét xử với cháu Giàng Thị Vi, sinh ngày 30/8/2015; cháu Giàng A Vũ, sinh ngày 27/3/2017 trên 7 tuổi, các cháu đều có nguyện vọng được ở với bố, đối với cháu Giàng Thị Vân Hiền, sinh ngày 02/3/2020 chưa đủ 7 tuổi nên Tòa án không tiến hành lấy ý kiến, xét thấy thỏa thuận việc giao cả 03 con cho anh Páo chăm sóc và nuôi dưỡng và chị Chảo Mùi S có trách nhiệm cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cho 03 cháu, mỗi cháu là 1.000.000 đồng/ tháng, tổng tiền cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/ tháng là phù hợp cần được chấp nhận.

[4] Về quan hệ tài sản: Chị Chảo Mùi S và anh Giàng A P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Chảo Mùi S phải chịu tiền án phí ly hôn, án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273; Điều 246 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chảo Mùi S.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Chảo Mùi S được ly hôn với anh Giàng A P. Quan hệ hôn nhân của chị Chảo Mùi S được ly hôn với anh Giàng A P chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Chảo Mùi S và anh Giàng A P: Giao cho anh Giàng A P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Giàng Thị Vi,

sinh ngày 30/8/2015; cháu Giàng A Vũ, sinh ngày 27/3/2017; cháu Giàng Thị Vân Hiền, sinh ngày 02/3/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Chảo Mùi S có trách nhiệm cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng/ tháng, tổng số tiền cấp dưỡng cho 03 cháu là 3.000.000 đồng/ tháng.

Chị Chảo Mùi S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Chị Chảo Mùi S phải chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001732 ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7). Chị Chảo Mùi S đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Chảo Mùi S còn phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND (2);
- UBND Bản Hồ, tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích của nguyên đơn ;
- Lưu HS - Tập án.

Nguyễn Thị Kim Dung